

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
ngày 28 - 10 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng; Ông Nguyễn Văn Giang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Anh Đ sinh ngày 22 tháng 9 năm 2001 tại: huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn 01, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Phan Thanh P và bà Trần Thị V. Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

Bị hại:

- Bà Đỗ Thị H sinh năm 2004. Nơi cư trú: Thôn X, xã A, thành phố T, tỉnh P. Bà H vắng mặt (bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Vợ chồng ông Đỗ Văn A sinh năm 1981 bà Nguyễn Thị N sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Ông A và bà N vắng mặt (ông A và bà N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Anh Đ có Giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, sau khi uống rượu, bia, Đ điều khiển xe mô tô biển số (BKS) 47G1 - 233.19 chở bà Đỗ Thị H lưu thông trên Quốc lộ 19C, theo hướng từ xã Ea Riêng đi xã Krông Jing. Đến Km 172 + 300, Quốc lộ 19C thuộc địa phận thôn 4, xã Ea Riêng, Đ không làm chủ được phương tiện để xe mô tô chạy sang phần đường phía bên trái theo hướng đi và chạm với xe ô tô bán tải BKS 47C - 278.98 do ông Đỗ Văn A điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị N cùng 02 con đi theo chiều ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra, bà H và Đ bị thương.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường tại Km 172 + 300, Quốc lộ 19C thuộc địa phận thôn 4, xã Ea Riêng, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Đường thẳng, đổ bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 5,6m. Mặt đường kẻ sơn đứt nét màu vàng rộng 0,15m, chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mặt đường bên phải theo hướng xã Krông Jing đi xã Ea Riêng rộng 2,9m, mặt đường còn lại rộng 2,7m. Ngoài mặt đường là lề đường đất, mỗi bên rộng 1,5m. Ngoài lề đường phía bên trái hướng xã Krông Jing đi xã Ea Riêng là mương thoát nước rộng 2m.

Chọn cột mốc H3/172 Quốc lộ 19C nằm phía bên trái và cách mép đường 1,3m theo hướng xã Krông Jing đi xã Ea Riêng làm điểm mốc và chọn mép đường nhựa phía bên trái theo hướng xã Krông Jing đi xã Ea Riêng làm chuẩn, để đo để đo đến vị trí phương tiện các dấu vết. Xác định, điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 47G1-233.19 và xe ô tô BKS 47C-278.98 là phần mép ngoài bánh trước bên trái của xe mô tô BKS47G1-233.19 với mép ngoài bánh trước bên tài xế của xe ô tô BKS 47C-278.98 được ký hiệu là A, (A) nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ xã Krông Jing đi xã Ea Riêng, từ A đến mép đường chuẩn là 4,35m, đến cột Km H3/172 là 10,76m.

Sau khi tai nạn xảy ra, kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Phan Anh Đ là 438 mg/100dl máu.

***Vật chứng tạm giữ:**

- Xe ô tô BKS 47C – 278.98; Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định, Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS 47C – 278.98; Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Văn A;

- Xe mô tô BKS 47G1-233.19, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER.

*Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 410/KLTTCT - PY ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Anh Đ là 70%.

*Tại Bản Kết luận Giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 554/KLTTCT- PY ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Thị H tại thời điểm giám định là 71%.

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 285/KL- HĐĐG ngày 20/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện M’Đrăk: Chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 47C – 278.98 là 10.850.000đồng.

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 286/KL- HĐĐG ngày 20/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện M’Đrăk: Chi phí sửa chữa xe mô tô BKS 47G1 – 233.19 là: 5.655.000đồng.

*Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Phan Anh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai:

Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1. Sau khi uống rượu, bia ở nhà người thân, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47G1 -233.19, chở bà Đỗ Thị H (người yêu bị cáo) trên đường Quốc lộ 19C theo hướng xã Ea Riêng đi xã Krông Jing. Đến đoạn đường thuộc thôn 4, xã Ea Riêng, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường bên trái, xe mô tô bị cáo va chạm vào hông xe ô tô do ông A điều khiển chạy ngược chiều đến, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra, bị cáo và bà H ngã văng ra khỏi xe, bị cáo và bà H bị thương.

* Tại cơ quan Điều tra, bị hại vợ chồng ông Đỗ Văn A bà Nguyễn Thị N trình bày: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, ông A điều khiển xe ô tô BKS 47C - 27898 chở bà N (vợ ông A) cùng 02 con, lưu thông trên đường quốc lộ 19C theo hướng xã Krông Jing đi xã EaRiêng. Đến đoạn đường thuộc thôn 4 xã EaRiêng, phát hiện thấy bị cáo điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều đến với tốc độ nhanh, lấn sang phần của xe chạy ngược chiều. Ông A điều khiển xe ô tô ra lề đường bên phải để tránh, nhưng xe mô tô do bị cáo điều khiển vẫn va chạm vào phía hông bên trái xe ô tô do ông A điều khiển, gây tai nạn. Vợ chồng ông A bà N đã sửa chữa xe ô tô với số tiền 10.850.000đồng, nhưng vợ chồng ông A bà N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

* Tại cơ quan Điều tra, bị hại bà Đỗ Thị H trình bày: Bà H và bị cáo là người yêu của nhau. Sau khi uống rượu và bia, bị cáo điều khiển xe mô tô chở bà H về nhà. Trên đường đi, bà H không biết nguyên nhân xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào xe ô tô do ông A điều khiển, gây ra tai nạn. Bị cáo đã bồi thường cho bà H 34.000.000 đồng, bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; bà H đã làm đơn bãi nại và đề nghị không truy tố bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Phan Anh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Phan Anh Đ từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 46, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 590 Bộ Luật dân sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả: Xe ô tô BKS 47C – 278.98 và các giấy tờ về xe cho ông Đỗ Văn A; Xe mô tô BKS 47G1 – 233.19 và các giấy tờ về xe cho bị cáo Phan Anh Đ.

+ Chấp nhận việc: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Đỗ Thị H 34.000.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Anh Đ giấy phép lái xe hạng A1.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Do không tuân thủ quy định về tham gia

giao thông đường bộ, vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, sau khi bị cáo uống rượu và bia, bị cáo có nồng độ cồn 438 miligam/100mili lít máu, vượt quá mức quy định. Bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47G1 -233.19 có dung tích xi lanh 149cm³ chở bà Đỗ Thị H, lưu thông trên đường quốc lộ 19C theo hướng xã Ea Riêng đi xã Krông Jing. Đến đoạn đường Km 172 + 300, Quốc lộ 19C thuộc thôn 4, xã Ea Riêng, do bị cáo điều khiển xe mô tô lấn phần đường của chạy ngược chiều, nên đã va chạm vào hông bên trái xe ô tô BKS 47C – 27898 do ông Đỗ Văn A điều khiển chạy ngược chiều đến, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra, bà H và bị cáo bị thương. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ (Luật GTĐB). Tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật GTĐB quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. ...Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo gây tổn hại cho sức khỏe bà H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 71%, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Nên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng;”

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật GTĐB, chủ động xử lý kịp thời các tình huống. Bị cáo đã uống rượu, bia, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, lấn phần đường của xe chạy ngược chiều, gây tai nạn. Nên hành vi của bị cáo phải được nghiêm trị bằng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại (bà H), được bà H làm đơn bãi nại và yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có ông nội là người có công với Cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng ba; Bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tai nạn xảy ra, bị cáo cũng bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 70% (bị cụt bàn chân trái), hiện nay vẫn tiếp tục phải điều trị thương tích. Bị cáo có nhân thân tốt, áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Sau tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà H 34.000.000đồng là phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo gây thiệt hại đối với xe ô tô BKS 47C - 27898 là 10.850.000đồng, nhưng vợ chồng ông A bà N là chủ sở hữu xe ô tô không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nên về trách nhiệm bồi thường dân sự, HĐXX không xem xét giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe ô tô BKS 47C - 27898 thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông A bà N do ông A đứng tên. Xe mô tô BKS 47G1 -233.19 thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Nên cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại xe và các giấy tờ về xe ô tô cho ông A, xe mô tô cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe số/No 750218001976 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp cho Phan Anh Đ đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Anh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Phan Anh Đ 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 28/10/2024. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện M, tỉnh Đ giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng Điều 48 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả: Xe ô tô BKS 47C - 27898 và các giấy tờ về xe cho ông Đỗ Văn A; Xe mô tô BKS 47G1 -233.19 và các giấy tờ về xe cho bị cáo Phan Ah Đ.

Trả lại cho bị cáo Phan Anh Đ giấy phép lái xe số/No 750218001976 ngày 13/5/2022 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp cho Phan Anh Đ đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phan Anh Đ phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Thông báo quyền kháng cáo.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrăk
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã Ea Riêng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương